TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 71 /2023 /HS-ST
Ngày: 23/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Học

2. Ông Dương Viết Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện p, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện p, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65 /2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- **Họ và tên: Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Sinh ngày: 06 tháng 5 năm 1986 tại: Bắc Giang.

- Nơi cư trú: Thôn Thanh L, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; Vợ: Phạm Thị Bích V, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/01/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện p, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983; (Có mặt tại phiên tòa)

- Nơi cư trú: Thôn Thanh L, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến: 1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1986;

Trú tại: Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984;

Trú tại: Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 35 phút ngày 13/01/2023 Tổ công tác Công an xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường tỉnh lộ 261C thuộc Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147 lưu thông trên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai tên là Nguyễn Văn L, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Thanh L, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang. đồng thời Linh tự giác giao nộp từ lòng bàn tay phải của mình ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng theo Linh khai nhận là ma túy Heroine của Linh mua để sử dụng cho bản thân. Tổ Công tác đã tiến hành niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định sau đó bàn giao Linh cùng vật chứng đến Công an huyện p để điều tra làm rõ.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện p phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong (ký hiệu A) cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L có tổng khối lượng là 0,219 gam; Lấy toàn bộ 0,219 gam niêm phong vào bì thư ký (hiệu A1) gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 272/KL -KTHS ngày 19/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,219gam.

Ngày 13/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện p thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 03 ngày 13/01/2023 đối với đồ vật, nhà ở, khu vực

xung quanh chỗ ở hiện nay của Nguyễn Văn L thuộc Thôn Thanh L, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13 tháng 01 năm 2023, Linh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147 đi từ Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Bắc Giang đến khu vực Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Tại đây Linh gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, Linh hỏi mua ma túy Heroie của người này và người này đồng ý. Linh đưa cho người này số tiền 100.000 đồng để mua ma túy, người này cầm tiền và bán cho Linh 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có ma túy Heroine. Linh cầm ma túy trên tay phải và đi về đến khu vực Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên thì thì gặp lực lượng công an kiểm tra, Linh đã tự giác giao nộp cho lực lượng công an một gói ma túy Heroine nêu trên, lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Linh, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,204 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147, số máy 1092427, số khung 514618, xe đã qua sử dụng. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện p chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSNDHPB ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện p truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện p luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,204 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

Hoàn trả anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147, số máy 1092427, số khung 514618, xe đã qua sử dụng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện p, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện p, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 07 giờ 40 phút ngày 13/01/2023, tại khu vực đường tỉnh lộ 261C thuộc Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn L là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,219 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Herroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện

kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[**4**]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Tuy nhiên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện p đề nghị khi luận tội là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo đã thực hiện.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**5**] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,204 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1, đây là vật liên quan đến việc phạm tội, nhà nước cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển…nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147, số máy 1092427, số khung 514618, xe đã qua sử dụng, chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn N, khi cho bị cáo mượn xe, anh Nam không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy, do vậy cần trả lại cho anh Nam quản lý, sử dụng.

[**6**] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[**7**] Về các vấn đề khác:

Đối với số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Văn L khai mua của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực Xóm C, xã K, huyện p, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện p không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn N là người cho bị cáo Nguyễn Văn L mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147. Quá trình điều tra anh Nam khai không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện p không xem xét xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Nguyễn Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,204 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn L, sinh năm 1986.

- Hoàn trả anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 98N9 – 8147, số máy 1092427, số khung 514618 xe đã qua sử dụng

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 /5 /2023 giữa Công an huyện p và Chi cục Thi hành án dân sự huyện p).

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện p;
- CCTHADS huyện p;
- Công an huyện p;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
-Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hà